TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THẾ** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2024/QĐST-HNGĐ	*Yên Thế, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn, nuôi con", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thu H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy H1, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thu H và anh Nguyễn Duy H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Duy H1 trực tiếp nuôi con chung là cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày 26/3/2019. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác chung: Chị Phạm Thu H và anh Nguyễn Duy H1 cùng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thu H phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005036 ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị Phạm Thu H số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7,7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Thế;
- UBND xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Toàn